

**KẾ HOẠCH**  
**KIỂM TRA ĐỊNH KÌ VÀ BÀN GIAO CHẤT LƯỢNG CUỐI NĂM**  
**NĂM HỌC 2023 - 2024**

Căn cứ Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học;

Căn cứ Công văn số 595/PGDĐT-NVTH ngày 13/9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2023-2024;

Căn cứ Hướng dẫn số 907/PGDĐT-NVTH ngày 19 tháng 12 năm 2023 của phòng Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn nội dung kiểm tra định kỳ môn Toán, môn Tiếng Việt cấp Tiểu học, năm học 2023 - 2024;

Căn cứ Hướng dẫn số 265/PGDĐT-NVTH ngày 16 tháng 04 năm 2024 của phòng Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn kiểm tra định kỳ cuối năm, năm học 2023 - 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 65/KH-TH, ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Tiểu học Hưng Phú A về việc kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2023-2024;

Căn cứ Kế hoạch số: 66/KH-TH, ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Trường Tiểu học Hưng Phú A về kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024;

Thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học, trường Tiểu học Hưng Phú A xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra định kỳ và bàn giao chất lượng cuối năm, năm học 2023-2024, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

Đánh giá định kỳ là kết quả học tập cuối năm học nhằm nắm bắt tình hình học sinh, mức độ sự hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh thông qua những phẩm chất chủ yếu và những năng lực cốt lõi theo chương trình GDPT 2018 và chuẩn kiến thức - kĩ năng theo chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học và chuẩn bị cho hoạt động bàn giao chất lượng dạy học giữa các khối lớp trong trường Tiểu học và giữa trường Tiểu học với trường Trung học cơ sở. Do đó, việc kiểm tra, đánh giá phải tổ chức thực hiện nghiêm túc nhưng phải nhẹ nhàng, thân thiện, giáo viên không tạo áp lực cho cha mẹ học sinh và các em học trước và trong khi kiểm tra (đảm bảo yêu cầu học sinh đã học những nội dung kiến

thức nào thì kiểm tra nội dung kiến thức đó).

Giáo viên chịu trách nhiệm về tổ chức thực hiện coi, chấm bài kiểm tra và đánh giá xếp loại học sinh đúng quy định theo Thông tư số 22/2016/TT - BGDDT ngày 22/09/2016 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học, ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT, ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

- Tổ chức kiểm tra nghiêm túc, khách quan, đúng quy chế đảm bảo chất lượng thật, đánh giá chính xác kết quả dạy và học của nhà trường.

- Giáo viên tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo (bằng văn bản và file mềm) về Hiệu trưởng kịp thời theo quy định và cập nhật đầy đủ dữ liệu học sinh lên hệ thống VN.Edu.

## **II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

### **1. Đối tượng kiểm tra**

- Tất cả học sinh từ khối lớp 1 đến khối lớp 5.

### **2. Môn kiểm tra**

- Lớp 1, lớp 2: môn kiểm tra : Tiếng Việt; Toán

- Lớp 3 môn kiểm tra : Tiếng Việt; Toán, tiếng Anh; Tin học; Công nghệ.

- Lớp 4 kiểm tra môn: Tiếng Việt; Toán; tiếng Anh; Tin học; Công nghệ; Khoa học; Lịch sử - Địa lí

- Lớp 5 môn kiểm tra : Tiếng Việt; Toán; Khoa học; Lịch sử - Địa lí

### **3. Đề kiểm tra định kì cuối năm học 2023 - 2024**

#### **3.1. Về đề kiểm tra**

Nội dung đề kiểm tra định kì các môn học cuối năm phải đảm bảo các yêu cầu cơ bản sau:

#### **a) Đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4**

Đề kiểm tra định kỳ phù hợp với yêu cầu cần đạt và các biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của môn học, gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo các mức như sau:

- Mức 1: Nhận biết, nhắc lại hoặc mô tả được nội dung đã học và áp dụng trực tiếp để giải quyết một số tình huống, vấn đề quen thuộc trong học tập;

- Mức 2: Kết nối, sắp xếp được một số nội dung đã học để giải quyết vấn đề có nội dung tương tự;

- Mức 3: Vận dụng các nội dung đã học để giải quyết một số vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập và cuộc sống.

Đề kiểm tra phải đảm bảo mục tiêu dạy học; bám sát chuẩn KT- KN môn

học và các yêu cầu về phẩm chất, năng lực học sinh ở mức độ đã được qui định trong chương trình môn học đảm bảo chặt chẽ, chính xác, khoa học; có tính phân hoá cho từng đối tượng học sinh; coi trọng sự tiến bộ của học sinh trong học tập và rèn luyện.

### **b) Đối với lớp 5**

Đề kiểm tra định kì phù hợp chuẩn kiến thức, kĩ năng và định hướng phát triển năng lực, gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo các mức như sau:

- Mức 1: nhận biết, nhắc lại được kiến thức, kĩ năng đã học.
- Mức 2: hiểu kiến thức, kĩ năng đã học, trình bày, giải thích được kiến thức theo cách hiểu của cá nhân.
- Mức 3: biết vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết những vấn đề quen thuộc, tương tự trong học tập, cuộc sống.
- Mức 4: vận dụng các kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập, cuộc sống một cách linh hoạt.

Đề kiểm tra phải đảm bảo mục tiêu dạy học; bám sát chuẩn KT- KN và các yêu cầu về thái độ ở mức độ đã được qui định trong chương trình môn học đảm bảo chặt chẽ, chính xác, khoa học; có tính phân hoá cho từng đối tượng học sinh; coi trọng sự tiến bộ của học sinh trong học tập và rèn luyện.

### **3.2. Biên soạn đề kiểm tra**

- Đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4: Thực hiện đúng theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT, ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học. Đề kiểm tra định kỳ phù hợp với phẩm chất và định hướng phát triển năng lực của học sinh. Nội dung phải tường minh, chặt chẽ, khoa học; có tính phân hóa cho từng đối tượng học sinh.

- Đối với lớp 5: Thực hiện đúng theo Thông tư số 22/2016 ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Bộ GDĐT về Sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Đề kiểm tra định kỳ cuối năm phù hợp chuẩn kiến thức, kĩ năng và định hướng phát triển năng lực của học sinh. Nội dung phải tường minh, chặt chẽ, khoa học; có tính phân hóa cho từng đối tượng học sinh.

- Giáo viên dạy bộ môn, dạy buổi thứ 2 và giáo viên dự kiến nhận lớp vào năm học tiếp theo cùng tham gia góp ý khi ra đề.

- Đề kiểm tra phải được Hiệu trưởng (hoặc Phó Hiệu trưởng) nhà trường thẩm định và thống nhất, sau đó tiến hành in ấn, niêm phong.

### **3.3. Tổ chức kiểm tra, chấm điểm và nhận xét, đánh giá học sinh cuối năm học.**

#### **3.3.1. Tổ chức ôn tập, kiểm tra**

##### **a) Thời gian**

- Giáo viên vừa dạy kết hợp với ôn tập, củng cố kiến thức cho học sinh, chú ý quan tâm đặc biệt đến những học sinh còn hạn chế năng lực học tập để các em tham gia kiểm tra cuối năm.

- Tổ chức kiểm tra định kỳ cuối năm từ ngày 08/5/2024 đến ngày 15/5/2024 (có lịch kiểm tra kèm theo).

### **b) Hình thức**

Tổ chức kiểm tra theo từng lớp:

+ Từ lớp 1 đến lớp 4: Mỗi lớp có 1 giáo viên chủ nhiệm và 1 giáo viên dự kiến sẽ nhận lớp năm học 2024 - 2025 coi kiểm tra.

+ Lớp 5: Mỗi lớp có 1 giáo viên chủ nhiệm coi kiểm tra và 1 giáo viên THCS tham gia với vai trò giám sát.

+ Môn tiếng Anh: Mỗi lớp có 1 giáo viên dạy tiếng Anh coi kiểm tra và 1 giáo viên chủ nhiệm tham gia với vai trò giám sát.

+ Môn Tin học: Mỗi lớp có 1 giáo viên dạy Tin học coi kiểm tra và 1 giáo viên chủ nhiệm tham gia với vai trò giám sát.

### **3.3.2. Đánh giá định kỳ cuối năm học**

#### **a) Đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4**

Các môn học được đánh giá định kỳ gồm các môn học theo khoản 1, khoản 2, Điều 7 của Thông tư 27/TT-BGD-ĐT.

*\* Đánh giá định kỳ về nội dung học tập các môn học, hoạt động giáo dục*

- Giáo viên căn cứ vào quá trình đánh giá thường xuyên và yêu cầu cần đạt, biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học, hoạt động giáo dục để đánh giá học sinh đối với từng môn học, hoạt động giáo dục theo các mức sau:

- **Hoàn thành tốt:** thực hiện tốt các yêu cầu học tập và thường xuyên có biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của môn học hoặc hoạt động giáo dục;

- **Hoàn thành:** thực hiện được các yêu cầu học tập và có biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của môn học hoặc hoạt động giáo dục;

- **Chưa hoàn thành:** chưa thực hiện được một số yêu cầu học tập hoặc chưa có biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của môn học hoặc hoạt động giáo dục.

*\* Đánh giá định kỳ về sự hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực*

Giáo viên chủ nhiệm phối hợp với các giáo viên dạy cùng lớp, thông qua các nhận xét, các biểu hiện trong quá trình đánh giá thường xuyên về sự hình thành và phát triển từng phẩm chất chủ yếu, năng lực cốt lõi của mỗi học sinh, đánh giá theo các mức sau:

- **Tốt:** Đáp ứng tốt yêu cầu giáo dục, biểu hiện rõ và thường xuyên.

- **Đạt:** Đáp ứng được yêu cầu giáo dục, biểu hiện nhưng chưa thường xuyên.

- **Cần cố gắng:** Chưa đáp ứng được đầy đủ yêu cầu giáo dục, biểu hiện chưa rõ.

### b) Đối với lớp 5

- Các môn học được đánh giá định kỳ gồm các môn học theo khoản 2, Điều 10, của Thông tư 22/TT-BGD-ĐT.

#### \* Đánh giá định kì về học tập

Giáo viên căn cứ vào quá trình đánh giá thường xuyên và chuẩn kiến thức, kĩ năng để đánh giá học sinh đối với từng môn học, hoạt động giáo dục theo các mức sau:

- **Hoàn thành tốt:** thực hiện tốt các yêu cầu học tập của môn học hoặc hoạt động giáo dục;

- **Hoàn thành:** thực hiện được các yêu cầu học tập của môn học hoặc hoạt động giáo dục;

- **Chưa hoàn thành:** chưa thực hiện được một số yêu cầu học tập của môn học hoặc hoạt động giáo dục;

#### \* Đánh giá định kì về năng lực, phẩm chất

Giáo viên chủ nhiệm phối hợp với các giáo viên dạy cùng lớp căn cứ vào các biểu hiện liên quan đến nhận thức, kĩ năng, thái độ trong quá trình đánh giá thường xuyên về sự hình thành và phát triển từng năng lực, phẩm chất của mỗi học sinh, tổng hợp theo các mức sau:

- **Tốt:** đáp ứng tốt yêu cầu giáo dục, biểu hiện rõ và thường xuyên;

- **Đạt:** đáp ứng được yêu cầu giáo dục, biểu hiện nhưng chưa thường xuyên;

- **Cần cố gắng:** chưa đáp ứng được đầy đủ yêu cầu giáo dục, biểu hiện chưa rõ.

### 3.3.3. Đánh giá học sinh khuyết tật và học sinh học ở các lớp học linh hoạt

Đánh giá học sinh khuyết tật và học sinh học ở các lớp học linh hoạt bảo đảm quyền được chăm sóc và giáo dục.

- Học sinh khuyết tật học theo phương thức giáo dục hoà nhập được đánh giá như đối với học sinh không khuyết tật có điều chỉnh yêu cầu hoặc theo yêu cầu của kế hoạch giáo dục cá nhân.

- Học sinh khuyết tật học theo phương thức giáo dục chuyên biệt được đánh giá theo quy định dành cho giáo dục chuyên biệt hoặc theo yêu cầu của kế hoạch giáo dục cá nhân.

- Đối với học sinh học ở các lớp học linh hoạt: giáo viên căn cứ vào nhận xét, đánh giá thường xuyên qua các buổi học tại lớp học linh hoạt và kết quả đánh giá định kì môn Toán, môn Tiếng Việt được thực hiện theo quy định (Điều 12 của Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/09/2016 và Điều 8 của Thông tư số

27/2020/TT-BGDĐT, ngày 04 tháng 9 năm 2020)

*Lưu ý: đối với học sinh lớp 1, ngoài việc củng cố lại nền nếp lớp học, khi xét hoàn thành chương trình lớp học vào cuối năm học các em phải đọc thông, viết thạo; đảm bảo đạt chuẩn kiến thức cơ bản môn Tiếng Việt và môn Toán; không để học sinh “ngồi nhầm lớp” và đọc chậm, viết chậm, tính toán chưa đạt.*

#### 4. Tổ chức kiểm tra

##### 4.1. Quy định chung về thời gian kiểm tra của từng buổi

Buổi	Giờ mở niêm phong đề KT	Giờ phát đề KT cho HS	Giờ bắt đầu làm bài
Sáng	7 giờ 20 phút	7 giờ 25 phút	7 giờ 30 phút
Chiều	13 giờ 00 phút	13 giờ 05 phút	13 giờ 10 phút

##### 4.2. Thời gian kiểm tra: Từ ngày 09/5/2024 đến hết ngày 15/5/2024

- Ngày 08/5/2024\_ Thứ Năm\_ môn Tiếng Anh.
- Ngày 10/5/2024\_ Thứ Sáu\_ môn Tin học
- Ngày 13/5/2024\_ Thứ Hai: môn Công Nghệ ; Lịch sử - Địa lý
- Ngày 14/5/2024\_ Thứ Ba\_ môn Tiếng Việt
- Ngày 15/5/2024\_ Thứ Tư\_ môn Toán ; Khoa học

#### 5. Tổ chức coi, chấm bài kiểm tra và đánh giá học sinh cuối năm học 2023 - 2024.

##### 5.1. Coi kiểm tra

- Đối với khối 1, 2, 3, 4: Giáo viên chủ nhiệm coi kiểm tra; giáo viên dự kiến sẽ nhận lớp vào năm học 2024 - 2025 cùng tham gia (với vai trò giám sát).
- Đối với khối 5: Tổ chức coi kiểm tra có sự phối hợp của giáo viên THCS (trong vai trò giám sát).

##### 5.2. Chấm bài kiểm tra và đánh giá học sinh cuối năm học

- Đối với khối 1, 2, 3, 4: Giáo viên chủ nhiệm chấm bài, giáo viên dự kiến sẽ nhận lớp vào năm học 2024 - 2025 cùng tham gia (*Giáo viên dự kiến nhận lớp tham gia với vai trò giám sát và chịu trách nhiệm về chất lượng, không trực tiếp chấm vào bài làm của học sinh*).
- Đối với khối 5: Giáo viên chủ nhiệm chấm bài, giáo viên THCS cùng tham gia (*trong vai trò giám sát và chịu trách nhiệm về chất lượng, không trực tiếp chấm vào bài làm của học sinh*).

- Bài kiểm tra định kì cuối năm được đánh giá theo Thông tư số 22/2016/TT – BGDĐT ngày 22/09/2016 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học, ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (lớp 5) và Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT, ngày 04 tháng 9 năm 2020 (lớp 1, 2, 3, 4).

*Lưu ý: Bài kiểm tra được chấm, sửa lỗi, nhận xét, cho điểm theo Thông tư quy định*

- Việc kiểm tra bổ sung lần 2 cho học sinh (nếu có) được tổ chức ôn tập kiến thức và tiến hành kiểm tra lại sau 01 tuần sau khi công bố kết quả kiểm tra định kì cuối năm học.

### **5.3. Hồ sơ đánh giá và tổng hợp kết quả đánh giá**

#### **a) Đối với lớp 1**

- Giáo viên chủ nhiệm và giáo viên dạy môn học căn cứ vào quá trình đánh giá thường xuyên và các mức đạt được từ đánh giá định kỳ về môn học, hoạt động giáo dục để tổng hợp và cập nhật kết quả đánh giá giáo dục của học sinh lên hệ thống **VnEdu**.

- Giáo viên chủ nhiệm căn cứ vào kết quả đánh giá thường xuyên và các mức đạt được từ đánh giá định kỳ về từng phẩm chất, năng lực của mỗi học sinh để tổng hợp và ghi kết quả đánh giá giáo dục của học sinh để đánh giá giáo dục của lớp.

- Cuối năm học, giáo viên chủ nhiệm ghi kết quả đánh giá giáo dục của học sinh vào học bạ (ghi kết quả và nhận xét trên hệ thống Vn.Edu). Học bạ được nhà trường lưu giữ trong suốt thời gian học sinh học tại trường, được giao cho học sinh khi hoàn thành chương trình cấp Tiểu học hoặc chuyển đi học trường khác.

- Giáo viên cập nhật đầy đủ hồ sơ học sinh lên hệ thống **VnEdu** theo quy định (nếu có gì khó khăn trong việc cập nhật thì liên hệ bộ phận quản lý phần mềm để được hỗ trợ).

#### **b) Đối với lớp 2, lớp 3, lớp 4**

- Giáo viên chủ nhiệm và giáo viên dạy môn học căn cứ vào quá trình đánh giá thường xuyên và các mức đạt được từ đánh giá định kỳ về môn học, hoạt động giáo dục để tổng hợp và cập nhật kết quả đánh giá giáo dục của học sinh lên hệ thống **VnEdu**.

- Giáo viên chủ nhiệm căn cứ vào kết quả đánh giá thường xuyên và các mức đạt được từ đánh giá định kỳ về từng phẩm chất, năng lực của mỗi học sinh để tổng hợp và ghi kết quả đánh giá giáo dục của học sinh để đánh giá giáo dục của lớp.

- Cuối năm học, giáo viên chủ nhiệm ghi kết quả đánh giá giáo dục của học sinh vào học bạ (ghi kết quả và nhận xét trên hệ thống Vn.Edu và in ra cập nhật vào quyển học bạ nhà trường). Học bạ được nhà trường lưu giữ trong suốt thời gian học sinh học tại trường, được giao cho học sinh khi hoàn thành chương trình cấp Tiểu học hoặc chuyển đi học trường khác.

- Giáo viên cập nhật đầy đủ hồ sơ học sinh lên hệ thống **VnEdu** theo quy định (nếu có gì khó khăn trong việc cập nhật thì liên hệ cô Thơ và thầy Thắng để được hỗ trợ).

#### **c) Đối với lớp 5**

- Giáo viên chủ nhiệm và giáo viên dạy môn học cập nhật kết quả đánh giá giáo dục của học sinh lên hệ thống **VnEdu**.

- Cuối năm học, giáo viên chủ nhiệm ghi kết quả đánh giá giáo dục của học sinh vào học bạ (ghi kết quả và nhận xét trên hệ thống Vn.Edu và in ra cập nhật vào quyển học bạ nhà trường). Học bạ được nhà trường lưu giữ và bàn giao cho phụ huynh học sinh khi hoàn thành chương trình cấp Tiểu học hoặc chuyển đi học trường khác.

- Giáo viên cập nhật đầy đủ hồ sơ học sinh lên hệ thống **VnEdu** theo quy định.

#### **5.4. Xét hoàn thành chương trình lớp học, hoàn thành chương trình cấp tiểu học**

##### **5.4.1. Đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4**

Học sinh được xác nhận hoàn thành chương trình lớp học phải đạt các điều kiện sau:

- Học sinh được xác nhận hoàn thành chương trình lớp học là những học sinh được đánh giá kết quả giáo dục ở một trong ba mức: **Hoàn thành xuất sắc, Hoàn thành tốt, Hoàn thành.**

- Đánh giá định kì về từng năng lực và phẩm chất cuối năm học: **Tốt hoặc Đạt.**

- Bài kiểm tra định kì cuối năm học của các môn học **đạt điểm 5** trở lên.

- Đối với học sinh chưa được xác nhận hoàn thành chương trình lớp học, giáo viên lập kế hoạch, hướng dẫn, giúp đỡ; đánh giá bổ sung để xét hoàn thành chương trình lớp học.

- Đối với học sinh đã được hướng dẫn, giúp đỡ mà vẫn chưa đủ điều kiện hoàn thành chương trình lớp học, tùy theo mức độ chưa hoàn thành ở các môn học, hoạt động giáo dục, mức độ hình thành và phát triển một số phẩm chất, năng lực, giáo viên lập danh sách báo cáo **Hiệu trưởng** để tổ chức kiểm tra, đánh giá và xem xét, quyết định việc được lên lớp hoặc chưa được lên lớp.

##### **5.4.2. Đối với lớp 5**

Học sinh được xác nhận hoàn thành chương trình lớp học, hoàn thành chương trình cấp tiểu học phải đạt các điều kiện sau:

Học sinh được xác nhận hoàn thành chương trình lớp học phải đạt các điều kiện sau:

- Đánh giá định kì về học tập cuối năm học của từng môn học và hoạt động giáo dục: **Hoàn thành tốt hoặc Hoàn thành.**

- Đánh giá định kì về từng năng lực và phẩm chất cuối năm học: **Tốt hoặc Đạt.**

- Bài kiểm tra định kì cuối năm học của các môn học **đạt điểm 5** trở lên.



- Đối với học sinh chưa được xác nhận hoàn thành chương trình lớp học, giáo viên lập kế hoạch, hướng dẫn, giúp đỡ; đánh giá bổ sung để xét hoàn thành chương trình lớp học;

- Đối với học sinh đã được hướng dẫn, giúp đỡ mà vẫn chưa đủ điều kiện hoàn thành chương trình lớp học, tùy theo mức độ chưa hoàn thành ở các môn học, hoạt động giáo dục, mức độ hình thành và phát triển một số năng lực, phẩm chất, giáo viên lập danh sách báo cáo **Hiệu trưởng** xem xét, quyết định việc lên lớp hoặc ở lại lớp.”

Lưu ý: Học sinh hoàn thành chương trình lớp 5 (năm) được xác nhận và ghi vào học bạ như sau: *Hoàn thành chương trình tiểu học.*

### 5.5. **Nghiệm thu, bàn giao chất lượng giáo dục học sinh**

- Thực hiện việc nghiệm thu, bàn giao chất lượng giáo dục học sinh theo Thông tư số 22/2016 ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Bộ GDĐT về Sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (lớp 5) và Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT, ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học (lớp 1, 2, 3, 4).

#### 5.5.1. **Đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4**

Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, giáo viên chủ nhiệm trao đổi với giáo viên dự kiến sẽ nhận học sinh vào năm học 2024 - 2025 về những nét nổi bật hoặc hạn chế của học sinh, bàn giao hồ sơ đánh giá học sinh theo quy định tại khoản 2 Điều 10 của Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT

#### 5.5.2. **Đối với khối lớp 5**

- Đối với học sinh lớp 5: giáo viên chủ nhiệm trao đổi với giáo viên dự kiến sẽ nhận học sinh vào năm học tiếp theo (THCS) về những nét nổi bật hoặc hạn chế của học sinh, bàn giao hồ sơ đánh giá học sinh theo quy định tại khoản 1 Điều 13 của Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT và hoàn thiện hồ sơ đánh giá học sinh, bàn giao cho nhà trường để ký duyệt và làm hồ sơ tuyển sinh lớp 5 tiểu học lên lớp 6 THCS năm học 2024 - 2025.

### 5.6. **Khen thưởng**

#### 5.6.1. **Đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4**

- Khen thưởng danh hiệu **Học sinh Xuất sắc** cho những học sinh được đánh giá kết quả giáo dục **đạt mức Hoàn thành xuất sắc.**

- Khen thưởng danh hiệu **Học sinh Tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện** cho những học sinh được đánh giá kết quả giáo dục đạt mức **Hoàn thành tốt, đồng thời có thành tích xuất sắc về ít nhất một môn học hoặc có tiến bộ rõ rệt ít nhất một phẩm chất, năng lực;** được tập thể lớp công nhận.

- **Khen thưởng đột xuất:** học sinh có thành tích đột xuất trong năm học.

- Học sinh có thành tích đặc biệt được nhà trường xem xét, đề nghị cấp trên



khen thưởng.

- Cán bộ quản lý và giáo viên có thể gửi thư khen cho những học sinh có thành tích, cố gắng trong quá trình học tập, rèn luyện phẩm chất, năng lực hoặc có những việc làm tốt.

### 5.6.2. Đối với lớp 5:

- Học sinh **Hoàn thành xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện**: kết quả đánh giá các môn học đạt **Hoàn thành tốt**, các năng lực, phẩm chất đạt **Tốt**; bài kiểm tra định kì cuối năm học các môn học đạt **9 điểm trở lên**;

- Học sinh có **thành tích vượt trội hay tiến bộ vượt bậc về ít nhất một môn học hoặc ít nhất một năng lực, phẩm chất được giáo viên giới thiệu và tập thể lớp công nhận**;

- **Khen thưởng đột xuất**: học sinh có thành tích đột xuất trong năm học.

- Học sinh có thành tích đặc biệt được nhà trường xem xét, đề nghị cấp trên khen thưởng.”

## 6. Thống kê, báo cáo

- Giáo viên bộ môn, giáo viên dạy môn buổi thứ 2 nộp thống kê chất lượng cho giáo viên chủ nhiệm lớp hạn chót ngày **15/5/2024** (theo mẫu của Văn thư gửi và nộp bằng file mềm, qua mail cá nhân của GVCN).

- Tất cả giáo viên chủ nhiệm thống kê chất lượng giáo dục cập nhật lên hệ thống **Vn.Edu**, hạn chót ngày **17/05/2024** và hoàn thành tất cả hồ sơ của lớp. (Những học sinh đã hoàn thành chương trình lớp học, HTCTTH, hoàn thành các loại biên bản bàn giao chất lượng cuối năm (*tất cả biên bản được đánh máy và có đầy đủ nội dung; chữ ký của bên bàn giao, bên nhận bàn giao và trình cho Hiệu trưởng ký duyệt*) in 02 bảng (01 bảng nộp cho PHT, 01 bảng tổ trưởng lưu vào hồ sơ tổ) và gửi file mềm qua mail PHT, hạn chót ngày **20/05/2024**.

- Lớp 5 hoàn thành danh sách lý lịch trích ngang và đơn tuyển sinh lớp 6 và cho học sinh ký tên đầy đủ.

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Cán bộ quản lý

- Hiệu trưởng chỉ đạo cho Phó Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch, chỉ đạo cho Tổ trưởng và giáo viên ra đề và tổ chức kiểm tra, chấm điểm, lên điểm bài kiểm tra của học sinh và thống kê, báo cáo đúng quy chế và thời gian theo hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo Mỹ Tú về việc hướng dẫn thời gian kiểm tra định kỳ cuối năm học và nghiệm thu, bàn giao chất lượng năm học 2023 - 2024.

- Phó hiệu trưởng (phụ trách chuyên môn) thẩm định, duyệt đề kiểm tra, photo, niêm phong đề; giám sát việc kiểm tra cuối năm,

- Hiệu trưởng chỉ đạo Văn thư tổng hợp báo cáo thống kê kiểm tra định kỳ, bàn giao chất lượng, tuyển sinh năm học 2023-2024.

- Tổng kết việc thực hiện Thông tư số 22/2016/TT - BGDDT ngày

22/09/2016 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học, ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

- Phó Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch ôn tập hè 2023 - 2024.

## 2. Các tổ, khối chuyên môn và giáo viên

- Tổ trưởng họp tổ soạn đề kiểm tra, tổng hợp các đề kiểm tra của giáo viên sau đó thẩm định đề và chọn ra 2 đề chung cho toàn khối (1 đề chính thức và 1 đề dự phòng), nộp về bộ phận chuyên môn (theo mẫu, gửi bằng file mềm qua mail. PHT).

### Thời gian các tổ nộp đề: hạn chót ngày 03/5/2024

- Giáo viên tiến hành ôn tập nghiêm túc cho học sinh trước khi kiểm tra.  
- Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra định kì cuối năm học theo hướng dẫn của phòng GD-ĐT và kế hoạch của nhà trường.

## 3. Công nhân viên

- Chuẩn bị tốt cơ sở vật chất đảm bảo điều kiện cho học sinh kiểm tra.  
- Đảm bảo an toàn cho tất cả học sinh trong suốt thời gian kiểm tra.

Trên đây là kế hoạch tổ chức kiểm tra định kì và bàn giao chất lượng cuối năm, năm học 2023 - 2024 của Trường Tiểu học Hưng Phú A, đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có nếu có những vấn đề phát sinh các tổ trưởng phản ánh kịp thời về Hiệu trưởng và bộ phận chuyên môn nhà trường (PHT) để kịp thời giải quyết./.

### Nơi nhận:

- PGD-ĐT Mỹ Tú (báo cáo)
- Hiệu trưởng (báo cáo)
- Các tổ CM-GV (để thực hiện)
- Lưu: CM-VT

**KT.HIỆU TRƯỞNG**  
**P.HIỆU TRƯỞNG**



*Hồ Văn Út*

